

Bản án số: 198/2018/DS-ST
Ngày 23-5-2018
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Chủ tọa phiên tòa – Thẩm phán: Ông Tô Văn Mạnh.

Hội thẩm nhân dân:

Ông Phan Minh Thanh.

Ông Võ Thành Viên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Đình Tiến– Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễnễn Bá Nghĩa – Kiểm sát viên.

Ngày 23/5/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 682/2017/TLST-DS ngày 29/11/2017 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 133/2017/QĐXXST-DS ngày 06/4/2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng AC; Địa chỉ: CMTT, Phường MM, Quận B, TP. Hồ Chí Minh. Người đại diện hợp pháp bà Lý Thị L, là đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ký ngày 11/5/2018), (Có mặt).

Bị đơn: Bà Trần Thị Y, sinh năm 1982; Địa chỉ: đường MC, Phường N, Quận G, Tp. Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 03/11/2017, nguyênên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần AC (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của nguyênên đơn bà Lý Thị L trình bày:

Ngày 13/11/2013, bà Trần Thị Y có ký hợp đồng tín dụng trả góp số CNK.CN.23.131113/UIIL với Ngân hàng để vay số tiền 40.000.000 đồng, lãi suất 1,02%/tháng. Thời hạn vay là 36 tháng, mục đích để tiêu dùng cá nhân. Trong quá trình vay vốn bà Y đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Do đó, ngày 19/10/2015 Ngân hàng đã ra thông báo thu hồi nợ trước hạn và ngày 19/11/2015 ngân hàng đã chuyển toàn bộ số nợ vay còn thiếu sang nợ quá hạn.

Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà Y thanh phải toàn tổng số tiền bao gồm:

- Nợ gốc: 18.370.000 đồng.

- Lãi trong hạn: 1.305.600 đồng.
- Lãi quá hạn: 8.581.729 đồng.
- Phạt chậm trả: 600.000 đồng.

Tổng cộng là 28.857.329 đồng và tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi trả hết nợ. Thanh toán một lần, ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Bị đơn bà Trần Thị Y không còn cư trú tại địa chỉ đường MC, Phường N, Quận G, Tp. Hồ Chí Minh. Theo kết quả xác minh của Công an phường 5, quận Gò Vấp thì bà Y đã không còn cư trú tại địa phương, chuyển đi từ năm 2014, đi đâu không rõ. Do đó, Tòa án không triệu tập bà Y đến Tòa án ghi lời khai, tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải được.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp:

- Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến thời điểm xét xử thấy rằng Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm.

- Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn đã thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, 71 và Điều 234 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn không thực hiện đúng các Điều 70 và 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc bị đơn bà Trần Thị Y phải có trách nhiệm thanh toán số tiền nợ cho Ngân hàng là 28.857.329 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định :

[1]. Về tố tụng:

Về thẩm quyền giải quyết vụ án:

Ngân hàng khởi kiện bà Trần Thị Y về hợp đồng tín dụng. Bà Y có địa chỉ cư trú tại quận Gò Vấp. Do đó, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp theo khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về người tham gia tố tụng:

Theo nguyên đơn cung cấp và theo Đơn xin xác nhận tạm trú có xác nhận của Công an phường 5, quận Gò Vấp ngày 18/10/2013, thì bị đơn bà Trần Thị Y có địa chỉ tạm trú là đường MC, Phường N, Quận G, Tp. Hồ Chí Minh. Tuy nhiên, hiện nay bà Y không còn cư trú tại địa chỉ trên, theo kết quả xác minh của Công an phường 5, quận Gò Vấp, thì bà Y đã chuyển đi từ năm 2014, chuyển đi đâu không rõ. Như vậy, bà Y đã thay đổi nơi cư trú mà không thông báo địa chỉ mới cho cơ quan, người có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về cư trú, cũng không thông báo địa chỉ mới cho nguyên đơn biết. Đây được

xác định là bị đơn cố tình giấu địa chỉ, trốn tránh nghĩa vụ đối với nguyên đơn. Do đó, Tòa án vẫn tiến hành giải quyết vụ án là đúng với quy định tại điểm e khoản 1 Điều 192 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2]. Xét yêu cầu của đương sự:

Căn cứ lời trình bày của đại diện nguyên đơn; “Hợp đồng tín dụng trả góp” giữa bà Trần Thị Y với Ngân hàng, Thông báo về lịch trả nợ vay và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã thể hiện vào ngày 13/11/2013, bà Y có vay của Ngân hàng số tiền là 40.000.000 đồng để tiêu dùng cá nhân, lãi suất 1,02%/tháng. Bà Y có trách nhiệm thanh toán số tiền cả gốc và lãi hàng tháng là 1.520.000 đồng, ngày trả nợ của kỳ hạn cuối cùng là 13/11/2016. Tuy nhiên, bà Y đã vi phạm nghĩa vụ trả, do đó, Ngân hàng đã ra thông báo thu hồi nợ trước hạn và chuyển toàn bộ số nợ vay còn thiếu sang nợ quá hạn. Như vậy, bà Y đã vi phạm nghĩa vụ trong hợp đồng. Bà Y đã chuyển nơi ở khác mà không thông báo địa chỉ cho Ngân hàng. Do đó, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc Y phải có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng tiền gốc và tiền lãi quá hạn là có cơ sở, phù hợp với thỏa thuận trong hợp đồng, phù hợp với quy định tại các Điều 290 và 474 Bộ luật dân sự năm 2005 (nay là Điều 280, 466 của Bộ luật dân sự năm 2015)

Hội đồng xét xử nghĩ nên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bà Y phải có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng số tiền 28.857.329 đồng. Ngoài ra, đại diện nguyên đơn yêu cầu bà Y còn phải thanh toán tiền lãi theo lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng kể từ ngày 24/5/2018 cho đến khi trả dứt nợ cho Ngân hàng, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu này có cơ sở nên chấp nhận.

Về án phí dân sự sơ thẩm.

Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Nguyên đơn không phải chịu án phí, được hoàn lại án phí tạm nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 3 điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147; điểm e khoản 1 Điều 192 ; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Áp dụng các Điều 280, khoản 1 Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Áp dụng Điều 6,7,9 và 30 Luật Thi hành án dân sự;

- Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

TuY xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng AC do bà Lý Thị L làm đại diện đối với bị đơn bà Trần Thị Y.

Buộc bà Trần Thị Y phải có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng AC số tiền 28.857.329 đồng ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày 24/5/2018 bà Y còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số CNK.CN.23.131113/UIIL ngày 13/11/2013 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Trần Thị Y phải chịu 1.442.866 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng AC không phải chịu án phí, được hoàn lại tiền 668.734 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0028061 ngày 29/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo:

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày thụ án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi thụ án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- VKSNDQGV;
- CCTHADS QGV;
- Các đương sự;
- Lưu VT, HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tô Văn Mạnh